

Số: 75 /BC-ĐGS

Đại Lộc, ngày 20 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề của HĐND huyện về “Công tác cải cách hành chính, kết quả thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính từ năm 2017 đến năm 2018 trên địa bàn huyện”

Thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 của HĐND huyện về thành lập Đoàn giám sát “Công tác cải cách hành chính, kết quả thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện”, Đoàn giám sát tổ chức giám sát trực tiếp tại một số cơ quan, đơn vị: Phòng Nội vụ, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Bộ phận Tiếp nhận và Hoàn trả kết quả huyện, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đại Lộc và UBND các xã: Đại Hiệp, Đại Quang, Đại Thắng và Đại Đồng; đồng thời giám sát gián tiếp UBND các xã, thị trấn còn lại về công tác cải cách hành chính, kết quả thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính từ năm 2017 đến năm 2018.

Trên cơ sở đó, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát tại các cơ quan, đơn vị và các địa phương, những kiến nghị cần tập trung thực hiện trong thời gian đến, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Tình hình triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08/2/2017 về triển khai chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU; UBND huyện đã ban hành kế hoạch CCHC năm 2017, 2018 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 07/9/2017 về việc tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn huyện Đại Lộc giai đoạn 2017 - 2020; chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản về CCHC, việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và UBND các xã, thị trấn đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ CCHC đặc biệt là nhiệm vụ tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. Hàng năm, UBND huyện đều tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, coi đây là thước đo quan trọng trong đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước. Trong năm 2017, Chỉ số CCHC của huyện Đại Lộc đứng thứ 03 trên toàn tỉnh. Năm 2018, Chỉ số CCHC của huyện Đại Lộc đứng vị trí số 11 trên toàn tỉnh Quảng Nam.

2. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính

2.1. Công tác cải cách thể chế

Hoạt động rà soát, hệ thống hóa văn bản pháp luật, công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền được Phòng Tư pháp huyện và các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định; qua quá trình kiểm tra, đã kịp thời phát hiện những văn bản ban hành chưa phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế và đã đề xuất, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế góp phần hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách của địa phương.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1.1. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

Hàng năm, UBND huyện đều ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; đồng thời phân công nhiệm vụ cho các bộ phận, cá nhân liên quan thường xuyên thực hiện việc rà soát thủ tục hành chính, theo dõi và thực hiện các quyết định của UBND tỉnh về TTHC, TTHC được sửa đổi, bổ sung, TTHC bị bãi bỏ trên một số lĩnh vực áp dụng tại địa phương. Việc rà soát TTHC được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp như đầu tư, đất đai, xây dựng, tư pháp - hộ tịch, chế độ chính sách... Nhìn chung các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn đã chủ động, tích cực rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

2.1.2. Việc công bố, cập nhật thủ tục hành chính mới được ban hành

Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện và UBND các xã được giám sát trực tiếp, Cổng thông tin điện tử của huyện đã thực hiện việc công khai minh bạch các thủ tục hành chính, đường dây nóng CCHC của tỉnh, huyện và các văn bản triển khai thực hiện có liên quan bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở, thực hiện mở sổ theo dõi, ghi phiếu hẹn, phiếu luân chuyển, phiếu kiểm soát để CBCCVC và nhân dân tìm hiểu, thực hiện và giám sát.

2.1.3. Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan cơ bản theo đúng quy định pháp luật về TTHC; chất lượng giải quyết TTHC đã có nhiều chuyển biến rõ rệt, ngày càng phục vụ tốt hơn nhu cầu của cá nhân, tổ chức; đã dần khắc phục được tình trạng hồ sơ giải quyết quá hạn. Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện theo quy định. UBND huyện đã ban hành Quyết định về Quy định tiếp nhận, giải quyết, hoàn trả hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại UBND huyện Đại Lộc; ban hành danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. TTHC được thực hiện gồm 12 lĩnh vực với 206 thủ tục gồm: Tư pháp; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; Đất đai; Xây dựng; Công thương; Tài chính - Kế hoạch; Nội vụ; Văn hóa và Thông tin; Nông nghiệp; Tài nguyên và Môi trường; Y tế.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Căn cứ các quy định của Chính phủ, hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND huyện đã rà soát chức năng, nhiệm vụ, đề xuất kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy cho phù hợp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm tính tự chủ trong tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính các cấp. Năm 2017, UBND huyện đã thực hiện việc sáp nhập Trạm Khuyến nông - Khuyến lâm, Trạm Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi - Thú y để thành lập Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; Quyết định thành lập Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Đại Thanh; thực hiện giải thể Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp và dạy nghề huyện và Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện... Các cơ quan, đơn vị sau khi được thành lập, kiện toàn đã ban hành quy chế làm việc phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị theo đúng thẩm quyền quy định.

2.4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Thực hiện các quy định của Chính phủ về xác định trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, UBND huyện đã chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện. Việc tuyển dụng công chức, viên chức được thực hiện theo quy định; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được tuyển dụng có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được các cấp, các ngành quan tâm, tạo điều kiện; trong hai năm 2017 và 2018 đã cử hơn 50 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, tin học... góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Việc xây dựng kế hoạch và thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy định.

2.5. Cải cách tài chính công

UBND huyện đã thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước, nhờ vậy, các đơn vị và địa phương đã chủ động điều hành công việc, nhiệm vụ được giao; giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động sử dụng nguồn kinh phí ngân sách giao, tích cực khai thác nguồn thu, đáp ứng nhiệm vụ chính trị cũng như cung cấp các loại hình dịch vụ theo nhu cầu của xã hội, nâng cao ý thức chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả.

2.6. Hiện đại hóa nền hành chính

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính đã được đầu tư và cải thiện đáng kể; hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức; một số cơ quan ứng dụng công nghệ thông tin rất hiệu quả. Việc triển khai phần mềm Q-Office tiếp tục được quan tâm và đẩy mạnh thực hiện; Cổng

Thông tin điện tử của huyện hoạt động ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành quản lý nhà nước trên địa bàn huyện.

Việc ứng dụng phần mềm chuyên ngành được triển khai tại nhiều cơ quan, đơn vị như: Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng HĐND&UBND huyện đặc biệt 100% cơ quan, đơn vị đều sử dụng phần mềm kế toán, bảo hiểm.

Hệ thống quản lý chất lượng trong cơ quan hành chính nhà nước theo TCVN ISO 9001:2008 đã được áp dụng tại 12 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện.

Việc đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính được các cấp quan tâm thực hiện nhằm đáp ứng điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức. Đến nay, hầu hết các cơ quan, ban, ngành và các địa phương đều có trụ sở làm việc đáp ứng yêu cầu, thiết bị làm việc từng bước được đầu tư hiện đại.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIẢI QUYẾT TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Trong hai năm 2017 và 2018, việc tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện và UBND các xã, thị trấn đã có nhiều chuyển biến tích cực; quy trình tiếp nhận, chuyển hồ sơ, xử lý, trình ký, trả lại tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tuân thủ đầy đủ các quy trình. Tình trạng những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết công việc từng bước hạn chế; góp phần giảm chi phí, thời gian, công sức của người dân và tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC.

Đội ngũ làm việc tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông cơ bản đảm bảo đủ số lượng, chất lượng ngày càng được nâng cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ngày càng được đầu tư. Tuy nhiên, tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hẹn, xử lý chậm vẫn còn, chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân; TTHC tuy đã được cắt giảm nhưng một số thủ tục vẫn còn rườm rà...

1. Đối với huyện

Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC thực hiện trên 10 lĩnh vực với 269 thủ tục. Trong hai năm 2017 và 2018 đã tiếp nhận 19.251 hồ sơ, đã giải quyết 18.891 hồ sơ. Trong đó, hồ sơ được giải quyết đúng hạn là 17.397 và trả trễ hạn là 1.494 hồ sơ. Cụ thể:

Năm 2017: Lĩnh vực tài chính - kế hoạch giải quyết 570/570 hồ sơ, đạt 100% (trễ hạn 23 hồ sơ); lĩnh vực kinh tế và hạ tầng giải quyết 142/149 hồ sơ, đạt 95,3% (trễ hạn 07 hồ sơ); lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn giải quyết 05/05 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực tài nguyên và môi trường giải quyết 04/04 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực đất đai giải quyết 4.011/4.011 hồ sơ, đạt 100% (trễ hạn 602 hồ sơ); lĩnh vực văn hóa và thông tin giải quyết 08/08 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực tư pháp giải quyết 2.594/2.594 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội giải quyết 88/88 hồ sơ, đạt 100%; các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, nội vụ không có hồ sơ.

Năm 2018: Lĩnh vực tài chính - kế hoạch giải quyết 583/583 hồ sơ, đạt 100% (*trễ hạn 57 hồ sơ*); lĩnh vực kinh tế và hạ tầng giải quyết 317/317 hồ sơ, đạt 100% (*trễ hạn 19 hồ sơ*); lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn giải quyết 13/13 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực tài nguyên và môi trường giải quyết 23/23 hồ sơ, đạt 100% (*trễ hạn 03 hồ sơ*); lĩnh vực đất đai giải quyết 6.382/6.802 hồ sơ, đạt 93,8% (*trả lại 420 hồ sơ*); lĩnh vực văn hóa và thông tin giải quyết 05/05 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực tư pháp giải quyết 3.335/3.335 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội giải quyết 374/374 hồ sơ, đạt 100%; lĩnh vực giáo dục và đào tạo giải quyết 01/01 hồ sơ, đạt 100%, lĩnh vực y tế giải quyết 429/429 hồ sơ, đạt 100%, lĩnh vực nội vụ không có hồ sơ.

2. Đối với các xã chịu sự giám sát trực tiếp

+ UBND xã Đại Đồng: Trong hai năm 2017 và 2018 đã tiếp nhận 7.634 hồ sơ, đã giải quyết 7.620 hồ sơ, đang giải quyết 14 hồ sơ. Trong đó trễ hạn 04 hồ sơ (*2017 trễ hạn 01 hồ sơ, 2018 trễ hạn 03 hồ sơ*).

UBND xã Đại Đồng đã thực hiện nghiêm túc việc công khai xin lỗi đối với hồ sơ trễ hạn theo Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 8/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam.

+ UBND xã Đại Hiệp: Trong hai năm 2017 và 2018 đã tiếp nhận 13.498 hồ sơ, đã giải quyết 13.481 hồ sơ và đang giải quyết 17 hồ sơ. Việc giải quyết hồ sơ và xử lý được thực hiện nghiêm túc, trong hai năm không có hồ sơ tồn đọng.

+ UBND xã Đại Quang: Năm 2018 đã tiếp nhận 2.492 hồ sơ, trong đó lĩnh vực địa chính xây dựng tiếp nhận 171 hồ sơ, đã giải quyết 168 hồ sơ và đang giải quyết 03 hồ sơ. Đồng thời, thực hiện trả hồ sơ tại nhà cho 21 trường hợp. Trong năm, UBND xã đã chỉ đạo lấy phiếu đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ.

+ UBND xã Đại Thắng: Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trong hai năm là 7.221 hồ sơ. Trong đó, năm 2017 có 2.679 hồ sơ, năm 2018 có 4.542 hồ sơ.

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

1. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù công tác cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả quan trọng nhưng nhìn chung, trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể đó là:

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa quyết liệt trong việc theo dõi, chỉ đạo thực hiện công tác CCHC nên hiệu quả CCHC chưa cao; chưa tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC định kỳ 6 tháng theo quy định.

- Công tác phối hợp giữa các phòng, ban, ngành chuyên môn chưa chặt chẽ trong quy trình tiếp nhận, chuyển, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân, một số thủ tục hành chính vẫn còn rườm rà; chưa chú trọng đến thời gian giải quyết, tình trạng hồ sơ trễ hạn vẫn còn nhưng chưa được khắc phục, nhất là trong lĩnh vực đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (*Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Phòng Tài nguyên - Môi trường và Chi cục Thuế*)

- Một số đơn vị chưa ban hành hoặc ban hành chậm Quy chế quy định quy trình tiếp nhận, chuyển hồ sơ, xử lý, trình ký, trả lại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Việc thống kê, rà soát các TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính, các yêu cầu, điều kiện của TTHC thực hiện không đầy đủ, chưa thường xuyên (xã Đại Quang). Việc niêm yết TTHC ở một số nơi chưa đầy đủ, chưa được cập nhật kịp thời, vị trí niêm yết chưa thuận lợi cho cá nhân, tổ chức theo dõi và tra cứu nên hiệu quả chưa cao (các xã: Đại Thắng, Đại Quang).

- Thủ tục hành chính đối với lĩnh vực đất đai, nhất là cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, hồ sơ thừa kế, hồ sơ cấp đổi, cấp lại, thực hiện các quyền của người sử dụng đất mà phải cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân hiện nay rất phức tạp, cần nhiều bước để xác minh; bên cạnh đó, trước đây hồ sơ do UBND huyện giải quyết nhưng hiện nay do Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết và thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định mới rút ngắn so với trước, số lượng hồ sơ TTHC tập trung quá nhiều và con người giải quyết hồ sơ TTHC ít nên gặp nhiều khó khăn và tốn nhiều thời gian trong quá trình luân chuyển, giải quyết, kiểm soát hồ sơ dẫn đến việc giải quyết hồ sơ chưa đúng hạn.

- Mức thu phí, lệ phí trên lĩnh vực đất đai còn cao so với mức thu nhập người dân, một số khoản thu chưa hợp lý như: Dịch vụ đo đạc, đính chính sai sót trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... cần phải xem xét điều chỉnh phù hợp.

- Việc quán triệt và thực hiện Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 8/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam về Quy định trách nhiệm công khai xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức chưa được quan tâm thực hiện. Đến thời điểm giám sát, các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện việc công khai xin lỗi khi trễ hạn hồ sơ theo quy định.

- Một số phòng, ban chuyên môn chưa bố trí cán bộ thường xuyên đảm nhận tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, chưa có cán bộ thay thế khi cán bộ được bố trí tại bộ phận đi vắng nên còn trường hợp không có cán bộ tiếp nhận gây trở ngại chung cho quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin ở một số cơ quan, ban, ngành, UBND cấp xã tuy có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Việc sử dụng các phần mềm quản lý chưa đồng bộ, thiếu thống nhất giữa các địa phương; đầu tư còn dàn trải, thiếu tập trung. Một số lĩnh vực đã có phần mềm chuyên dụng nhưng chưa được tích hợp với phần mềm một cửa liên thông cũng như giữa các phần mềm với nhau dẫn đến công chức phải nhập dữ liệu nhiều lần, mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc.

- Một số công chức, viên chức trực tiếp hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức và công dân chưa đảm bảo, dẫn đến hồ sơ của tổ chức và công dân nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện còn sai sót hoặc không đầy đủ, phải trả lại làm người dân bức xúc.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương chưa cụ thể và thống nhất, có nội dung còn bất cập, chồng chéo nên gây khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện. Các văn bản QPPL có quy định về TTHC thường xuyên thay đổi tạo áp lực khiến các cơ quan, ban, ngành phải liên tục rà soát, ban hành Quyết định công bố TTHC mới, gây ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và tiến độ thực hiện TTHC.

- Hồ sơ **hành chính** tăng nhiều qua các năm do việc sáp nhập thôn, khu phố trên địa bàn huyện nhất là trong lĩnh vực đất đai, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân... nhưng biên chế không đảm bảo, đất đai biến động nhiều và số liệu không chính xác.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số TTHC phát sinh theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác nhận nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất nhưng không nằm trong bộ TTHC như quy định của ngành Thuế ảnh hưởng đến quá trình và thời gian giải quyết hồ sơ cho nhân dân.

- **Tinh thần trách nhiệm của một số công chức, viên chức chưa cao, thái độ trong công việc chưa nhiệt tình; đôi lúc, đôi nơi giải quyết công việc chưa kịp thời.**

- Sự phối hợp giải quyết TTHC nhất là trong lĩnh vực đất đai, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho công dân liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, giữa các cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện với UBND các xã, thị trấn chưa chặt chẽ, trách nhiệm phối hợp chưa cao, làm kéo dài thời gian giải quyết và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh Quảng Nam

- Đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam có ý kiến với Chính phủ sửa đổi Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013 theo hướng chuyển Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về UBND cấp huyện trực tiếp quản lý, nhằm góp phần giảm thiểu những khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các quyền lợi về đất đai. Đồng thời, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đề nghị điều chỉnh mức thu phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai để phù hợp với mức thu nhập của người dân và phù hợp với thời gian làm việc mà các đơn vị thực hiện thủ tục.

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý hành chính phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, ở từng ngành, từng lĩnh vực; quy định rõ

thẩm quyền quyết định và chịu trách nhiệm để chủ động tổ chức thực hiện được sát thực, nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả.

2. Đối với UBND huyện và các ngành chức năng

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị, địa phương về công tác cải cách TTHC; thực hiện đúng quy định về công tác kiểm soát TTHC; bố trí nhân lực làm việc tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả bảo đảm về số lượng và chất lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những sai sót của bộ phận hoặc cá nhân có liên quan. Thường xuyên rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý để kịp thời kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, loại bỏ TTHC không còn phù hợp theo hướng đơn giản hóa.

- Đề nghị UBND huyện có ý kiến với các ngành cấp trên đưa các thủ tục liên quan đến ngành thuế theo Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung vào bộ Thủ tục hành chính để đảm bảo thuận lợi cho người dân trong quá trình thực hiện các hồ sơ, thủ tục.

- Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa các ngành với nhau trong quá trình giải quyết công việc, đề xuất giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính liên quan.

- Chỉ số CCHC là công cụ quan trọng đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của địa phương. Trong thời gian đến, đề nghị UBND huyện có giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ số CCHC, trong đó, cần lưu ý đến một số nội dung sau: Việc triển khai xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn huyện; thực hiện các nhiệm vụ, công việc được giao; việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích...

- Triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 về quy định trách nhiệm công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Trên đây là báo cáo của Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND huyện về công tác cải cách hành chính, kết quả thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính từ năm 2017 đến năm 2018 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát;
- CPVP;
- Lưu: VT, CVHĐ.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

(Đã ký)

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Phạm Thị Kim Hoa**

